

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1453/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022, giữa:

\* *Nguyên đơn*: Bà **Trần Diệu Minh T** – sinh năm 1990.

Địa chỉ: 157/58/26 Dương Bá Trạc, Phường S, Quận N, Tp. H.

\* *Bị đơn*: Ông **Huỳnh Thanh P** – sinh năm 1987.

Địa chỉ: 80/10/4 Đồng Nai, Phước Hải, NT, KH.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Trần Diệu Minh T** và ông **Huỳnh Thanh P** thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: : Ông Huỳnh Thanh P được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Huỳnh Hải M (sinh ngày 06/11/2020),

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Trần Diệu Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Bà T và ông P, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà Trần Diệu Minh T tự nguyện nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật. Như vậy, bà T phải nộp số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí

Tòa án số AA/2021/0010754 ngày 05/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT. Hoàn lại cho bà Trần Diệu Minh T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh KH;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. NT (2 bản);
- Chi cục THA dân sự Tp. NT;
- UBND phường Phước Hải, NT, KH; (số 43 ngày 06/5/2020).
- Lưu hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Đàm Thị Bích Ngọc**